

\*

## QUY CHẾ

### Hội thi giảng viên dạy giỏi các trường chính trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số 988-QĐ/HVCTQG ngày 20 tháng 3 năm 2026  
của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

-----

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về tổ chức Hội thi giảng viên dạy giỏi các trường chính trị, trường thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an (sau đây gọi tắt là Hội thi).
- Quy chế này áp dụng đối với các trường chính trị, các học viện, trường đại học thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị (sau đây gọi tắt là trường) và các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia Hội thi.

#### Điều 2. Mục đích, yêu cầu của Hội thi

##### 1. Mục đích

- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của các trường, đáp ứng yêu cầu xây dựng trường chính trị chuẩn.
- Công nhận, tôn vinh giảng viên dạy giỏi, nhân rộng điển hình tiên tiến; tạo thêm căn cứ để xây dựng, hoàn thiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy; tạo động lực cho giảng viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới trong các trường chính trị và các trường được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị.

c) Góp phần thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt, nghiên cứu tốt, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tạo diễn đàn để cán bộ, giảng viên học hỏi, trao đổi kinh nghiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học.

##### 2. Yêu cầu

Tổ chức Hội thi nghiêm túc, khách quan, thực chất, an toàn và có tác dụng tuyên truyền, giáo dục, khuyến khích giảng viên, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu.

## **Chương II** **HỘI THI TOÀN QUỐC**

### **Mục 1**

#### **BAN CHỈ ĐẠO, BAN TỔ CHỨC, HỘI ĐỒNG GIÁM KHẢO, BAN ĐỀ THI XỬ LÝ TÌNH HUỐNG SƯ PHẠM, TỔ THƯ KÝ**

##### **Điều 3. Ban Chỉ đạo Hội thi**

###### 1. Thành phần

a) Trưởng ban: Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và người đứng đầu đơn vị đăng cai tổ chức Hội thi (đồng trưởng ban).

b) Phó Trưởng ban Thường trực: 01 đồng chí Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

c) Phó Trưởng ban: các Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; 01 cấp phó của người đứng đầu đơn vị đăng cai tổ chức Hội thi.

d) Các ủy viên: Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Học viện và thành phần khác do Giám đốc Học viện quyết định.

###### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Chỉ đạo và quyết định toàn bộ các hoạt động của Hội thi, ra quyết định thành lập Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Ban Đề thi xử lý tình huống sư phạm và Tổ Thư ký.

b) Quyết định cơ cấu giải thưởng của Hội thi.

c) Quyết định các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức Hội thi.

##### **Điều 4. Ban Tổ chức Hội thi**

###### 1. Thành phần

a) Trưởng ban: Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Hội thi.

b) Phó Trưởng ban: Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị, hiệu trưởng trường đăng cai địa điểm tổ chức Hội thi.

c) Các ủy viên: Chánh Văn phòng Học viện; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ trưởng Vụ Quản lý đào tạo, bồi dưỡng; Vụ trưởng Vụ Quản lý khoa học; Chánh Thanh tra và thành phần khác do Giám đốc Học viện quyết định.

###### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Xây dựng nội dung, kế hoạch tổ chức Hội thi, chương trình Hội thi và gửi thông báo đến các đơn vị tham gia Hội thi.

b) Chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm cho Hội thi.

c) Ban hành nội quy thi, lịch thi, phiếu chấm thi và các biểu mẫu có liên quan.

d) Tổng kết, đánh giá và công bố kết quả Hội thi.

đ) Tuyên truyền về Hội thi và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

e) Đề xuất danh sách giảng viên dự thi đạt danh hiệu giảng viên dạy xuất sắc, giảng viên dạy giỏi để Giám đốc Học viện tặng Bằng khen.

### **Điều 5. Hội đồng Giám khảo Hội thi**

#### 1. Thành phần

a) Chủ tịch: Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Trưởng ban Chỉ đạo Hội thi.

b) Phó Chủ tịch: Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Hội thi.

c) Các ủy viên: giảng viên cao cấp, giảng viên chính thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và thành phần khác do Ban Tổ chức Hội thi đề xuất.

d) Hội đồng Giám khảo được phân chia thành các tổ theo các khối kiến thức.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng Giám khảo

a) Chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra, đôn đốc toàn bộ hoạt động chấm thi.

b) Liên hệ thường xuyên với Trưởng Ban Chỉ đạo để giải quyết những vấn đề phát sinh.

c) Phân công nhiệm vụ cho các Tổ chấm thi và thành viên của Hội đồng Giám khảo.

#### 3. Nhiệm vụ và quyền hạn các thành viên Hội đồng Giám khảo

a) Nhận xét, đánh giá sau khi giảng viên dự thi hoàn thành giảng bài trên lớp.

b) Chấm thi theo sự phân công của Ban Tổ chức Hội thi và sự điều hành của Chủ tịch Hội đồng Giám khảo.

### **Điều 6. Ban Đề thi xử lý tình huống sự phạm**

#### 1. Thành phần

a) Trưởng ban: Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Hội thi.

b) Phó Trưởng ban: Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị.

c) Các ủy viên: gồm một số giảng viên thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Ra đề thi và đáp án (gồm đề thi và đáp án chính thức, đề thi và đáp án dự phòng).

b) Chịu trách nhiệm về việc bảo mật đề thi và đáp án.

### **Điều 7. Tổ Thư ký Hội thi**

#### 1. Thành phần

Tổ trưởng và thành viên Tổ Thư ký là cán bộ, chuyên viên Vụ Các trường chính trị và một số đơn vị khác do Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị đề xuất.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Giúp việc cho Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và Hội đồng Giám khảo, giữ mối liên hệ với các thành viên trong Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo.

b) Chuẩn bị nội dung để tiến hành các cuộc họp Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo và các văn bản liên quan trong quá trình tổ chức Hội thi.

c) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi.

d) Tổng hợp kết quả chấm thi.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổ chức Hội thi phân công.

## **Mục 2**

### **TỔ CHỨC HỘI THI**

#### **Điều 8. Giảng viên dự thi và đoàn tham dự Hội thi**

1. Đối với các trường chính trị chọn, cử từ 2 đến 3 giảng viên trên cơ sở kết quả Hội thi cấp trường, lấy điểm từ cao xuống thấp.
2. Đối với các trường thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, chọn cử từ 1 đến 2 giảng viên.
3. Trường đăng cai địa điểm tổ chức Hội thi được cử thêm 1 giảng viên tham gia Hội thi. Các trường hợp khác do Trường ban Chỉ đạo Hội thi quyết định.
4. Mỗi trường thành lập 1 đoàn tham dự Hội thi và cử 1 đồng chí trong ban giám hiệu làm trưởng đoàn.

#### **Điều 9. Hồ sơ đăng ký tham dự Hội thi**

1. Hồ sơ đăng ký tham dự Hội thi gồm:
  - a) Công văn đăng ký tham dự Hội thi của trường, có danh sách trích ngang giảng viên dự thi kèm theo.
  - b) Ảnh chân dung của giảng viên dự thi: gồm 2 ảnh thẻ, kích thước 4cm x 6cm (hoặc file ảnh).
  - c) Giáo án dự thi.  
Giáo án được đánh máy vi tính, in thành 4 bản, có chữ ký của người soạn, có xác nhận của hiệu trưởng.
  - d) Danh mục công trình khoa học có xác nhận của hiệu trưởng và kèm theo các minh chứng.
5. Hồ sơ đăng ký tham dự Hội thi gửi về Ban Tổ chức Hội thi trước thời điểm tổ chức Hội thi 30 ngày; đồng thời gửi bản số hóa (file) vào địa chỉ thư điện tử do Ban Tổ chức Hội thi quy định.

#### **Điều 10. Thời gian, địa điểm Hội thi**

1. Hội thi tổ chức định kỳ 3 năm/lần. Thời điểm tổ chức Hội thi do Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh quyết định.
2. Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh quyết định trường đăng cai tổ chức Hội thi.

#### **Điều 11. Hình thức và nội dung thi**

1. Thi giáo án
  - a) Giảng viên dự thi chọn 01 bài trong chương trình Trung cấp Lý luận chính trị sẽ tham gia thi giảng để soạn giáo án (mẫu giáo án do Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh quy định). Nếu bài dài hơn 4 tiết thì soạn hoàn chỉnh 04 tiết liền nhau để đăng ký dự thi, các tiết còn lại của bài chỉ cần ghi tên mục. Trong giáo án, cần phân chia nội dung tương ứng từng tiết. Giảng viên không đăng ký nội dung thi giảng trùng với nội dung đã thi tại các Hội thi trước.
  - b) Ban Tổ chức Hội thi mã hóa giáo án trước khi Hội đồng Giám khảo chấm giáo án theo kế hoạch.
2. Thi giảng bài trên lớp
  - a) Giảng viên dự thi giảng đủ 1 tiết (45 phút) trong bài đã đăng ký.
  - b) Giảng viên dự thi bắt thăm chọn tiết giảng.
  - c) Giảng viên dự thi tự chuẩn bị phương tiện phục vụ bài giảng.

### 3. Thi xử lý tình huống sư phạm

Ngay sau khi kết thúc nội dung thi giảng, giảng viên dự thi bắt thăm câu hỏi thi xử lý tình huống sư phạm. Nội dung thi là kiến thức, kỹ năng, thái độ của giảng viên dự thi trong quá trình xử lý các tình huống dạy học, gồm những vấn đề xảy ra trong lớp học, mối quan hệ giữa các thành viên trong lớp học.

#### **Điều 12. Đối tượng nghe giảng**

Đối tượng nghe giảng là học viên của trường đăng cai địa điểm tổ chức Hội thi, đang học chương trình Trung cấp Lý luận chính trị.

#### **Điều 13. Trang phục**

Trang phục của người tham gia Hội thi phải trang trọng, lịch sự, thể hiện sự chuẩn mực của cán bộ, viên chức trường Đảng.

### **Mục 3**

## **ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG DANH HIỆU VÀ THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỘI THI**

#### **Điều 14. Chấm thi**

1. Các giám khảo chấm điểm độc lập theo các nội dung trong “Phiếu chấm điểm”.

2. Điểm của giảng viên dự thi là điểm trung bình cộng của các giám khảo trong Tổ chấm thi. Trường hợp các giám khảo chấm điểm lệch nhau từ 2 điểm trở lên thì Tổ trưởng báo cáo Chủ tịch Hội đồng Giám khảo xem xét quyết định.

#### **Điều 15. Tổng điểm, thang điểm, hệ số điểm và cách tính điểm**

1. Tổng điểm, thang điểm

a) Tổng điểm tối đa: 100 điểm.

b) Thang điểm

Điểm thi giáo án, thi xử lý tình huống sư phạm và thi giảng bài trên lớp được tính theo thang điểm 20.

2. Hệ số điểm

a) Điểm thi xử lý tình huống sư phạm và thi giáo án tính hệ số 1.

b) Điểm thi giảng bài trên lớp tính hệ số 3.

3. Cách tính điểm

a) Điểm Hội thi của Giảng viên dự thi là tổng điểm thi giáo án, điểm thi xử lý tình huống sư phạm và thi giảng bài trên lớp.

b) Điểm thi không làm tròn số và được phép lấy đến chữ số thứ hai trong phần thập phân.

#### **Điều 16. Điểm nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy**

1. Điểm nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy là điểm quy đổi từ các đề tài khoa học do giảng viên dự thi trực tiếp nghiên cứu, đã được nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên; các bài nghiên cứu khoa học công bố trên các phương tiện truyền thông được cấp phép; các bài tham luận tham gia hội thảo từ cấp trường trở lên được in trong kỷ yếu; giáo trình, tài liệu, tập bài giảng “Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương” đã xuất bản. Các công trình khoa học trên đây phải được nghiệm thu hoặc công bố giữa hai kỳ Hội thi và chỉ được cộng điểm 1 lần.

2. Điểm nghiên cứu khoa học là điều kiện để Hội đồng Giám khảo xếp loại danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi”, “Giảng viên dạy xuất sắc”.

3. Giảng viên dự thi tập hợp các công trình khoa học đúng quy định, lập thành danh mục, có xác nhận của nhà trường, gửi về Ban Tổ chức Hội thi trước thời điểm tổ chức Hội thi 30 ngày.

#### 4. Cách tính điểm khoa học

a) Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước được tính 5,0 điểm. Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương được tính 4,0 điểm. Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở (cấp trường) được tính 1,5 điểm. Trường hợp là thành viên hoặc thư ký đề tài thì được tính 1/4 số điểm của mỗi công trình.

b) Chủ biên giáo trình, tập bài giảng "Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương" đã xuất bản được tính 4,0 điểm; chủ biên các loại sách, tài liệu bồi dưỡng, tài liệu tham khảo đã xuất bản hoặc được cấp có thẩm quyền phê duyệt được tính 3,0 điểm. Trường hợp là thành viên thì được tính 1/4 số điểm của mỗi công trình.

c) Mỗi bài nghiên cứu được đăng trên tạp chí khoa học trong nước có mã ISSN được tính 1,5 điểm; mỗi bài nghiên cứu được đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có mã ISSN được tính 3,0 điểm; đăng trên trang mạng (website) khoa học quốc tế được tính 1,0 điểm; đăng trên bản tin hoặc website của cơ quan Trung ương, trang Việt Nam Thịnh Vượng được tính 0,5 điểm; đăng trên bản tin, website của trường, của tỉnh được tính 0,25 điểm.

d) Mỗi bài nghiên cứu đăng trên báo (báo giấy, báo điện tử) Trung ương được tính 0,5 điểm. Đăng trên báo (báo giấy, báo điện tử) địa phương được tính 0,25 điểm.

đ) Mỗi bài tham luận (bao gồm cả bài đề dẫn của chủ trì hội thảo) được công bố trong kỷ yếu hội thảo quốc tế được tính 2,0 điểm; đăng kỷ yếu hội thảo khoa học cấp quốc gia được tính 1,5 điểm; đăng kỷ yếu hội thảo khoa học cấp tỉnh hoặc liên trường được tính 0,5 điểm; đăng kỷ yếu hội thảo khoa học cấp trường được tính 0,25 điểm.

e) Trường hợp là đồng chủ nhiệm, đồng chủ biên hoặc đồng tác giả tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 4 Điều 16 thì được tính 1/2 số điểm của mỗi công trình.

#### **Điều 17. Danh hiệu**

##### 1. Điều kiện xếp hạng danh hiệu

a) Xếp hạng danh hiệu giảng viên dạy giỏi trên cơ sở tổng số điểm thi (thi giáo án, thi xử lý tình huống sư phạm, thi giảng bài trên lớp) và xét điểm nghiên cứu khoa học của giảng viên dự thi.

b) Tổng điểm thi của giảng viên dự thi phải từ 80 điểm trở lên (trong đó điểm thi giáo án, thi xử lý tình huống sư phạm đạt từ 14 điểm trở lên).

c) Điểm nghiên cứu khoa học của giảng viên dự thi phải từ 4,5 điểm trở lên.

##### 2. Các loại danh hiệu

a) Đạt danh hiệu "Giảng viên dạy xuất sắc" khi tổng điểm thi đạt từ 90 điểm trở lên (trong đó điểm các nội dung thi đạt từ 16 điểm trở lên); điểm nghiên cứu khoa học đạt từ 6,0 điểm trở lên.

b) Đạt danh hiệu "Giảng viên dạy giỏi" khi tổng điểm thi đạt từ 80 điểm trở lên (trong đó điểm thi giảng trên lớp đạt từ 16 điểm trở lên, các nội dung thi khác xếp từ 14 điểm trở lên); điểm nghiên cứu khoa học đạt từ 4,5 điểm trở lên.

### 3. Giá trị của danh hiệu

a) Danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” và “Giảng viên dạy giỏi” toàn quốc có giá trị giữa hai kỳ Hội thi để các trường xem xét việc quy hoạch lãnh đạo, quản lý, bổ nhiệm, nâng ngạch, tăng lương trước thời hạn, xét các danh hiệu thi đua của cá nhân và tập thể.

b) Thành tích tham gia Hội thi toàn quốc của các trường sẽ được Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xem xét khi xét khen thưởng hằng năm và khi hiệp y khen thưởng cấp Nhà nước.

### **Điều 18. Thông báo kết quả Hội thi**

Kết quả Hội thi toàn quốc được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; thông báo đến cơ quan lãnh đạo, cơ quan chủ quản của các trường chính trị, trường được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị và các trường có giảng viên dự thi.

## **Chương III HỘI THI CẤP TRƯỜNG**

### **Mục 1**

### **BAN CHỈ ĐẠO, BAN TỔ CHỨC, HỘI ĐỒNG GIÁM KHẢO, BAN ĐỀ THI XỬ LÝ TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM, TỔ THƯ KÝ**

#### **Điều 19. Ban Tổ chức Hội thi**

##### 1. Thành phần

a) Trưởng ban: hiệu trưởng.

b) Phó Trưởng ban: các phó hiệu trưởng.

c) Ủy viên thường trực: Trưởng Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học.

d) Các ủy viên: đại diện lãnh đạo các khoa, phòng.

##### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Quyết định toàn bộ các hoạt động của Hội thi; quyết định thành lập Hội đồng Giám khảo, Ban Đề thi xử lý tình huống sự phạm và Tổ Thư ký; quyết định cơ cấu giải thưởng của Hội thi; quyết định các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức Hội thi.

b) Xây dựng nội dung, kế hoạch tổ chức Hội thi, chương trình Hội thi và gửi thông báo đến các khoa, phòng, cán bộ, viên chức tham gia Hội thi.

c) Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm cho Hội thi.

d) Ban hành lịch thi và các văn bản có liên quan.

đ) Tổng kết, đánh giá và công bố kết quả Hội thi.

e) Tuyên truyền về Hội thi và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

g) Đề xuất danh sách giảng viên dự thi đạt danh hiệu giảng viên dạy xuất sắc, giảng viên dạy giỏi để hiệu trưởng tặng Giấy khen.

#### **Điều 20. Hội đồng Giám khảo Hội thi**

##### 1. Thành phần

a) Chủ tịch: hiệu trưởng.

b) Phó Chủ tịch: các phó hiệu trưởng.

c) Các ủy viên: giảng viên cao cấp, giảng viên chính của trường do trường khoa, phòng đề xuất.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng Giám khảo
  - a) Chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra, đôn đốc toàn bộ hoạt động chấm thi.
  - b) Liên hệ thường xuyên với Trưởng Ban Tổ chức để giải quyết những vấn đề phát sinh.
  - c) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng Giám khảo.
3. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng Giám khảo
  - a) Nhận xét, đánh giá sau khi giảng viên dự thi hoàn thành giảng bài trên lớp.
  - b) Chấm thi theo sự phân công của Ban Tổ chức Hội thi và sự điều hành của Chủ tịch Hội đồng Giám khảo.

#### **Điều 21. Ban Đề thi xử lý tình huống sự phạm**

##### 1. Thành phần

- a) Trưởng ban: hiệu trưởng.
- b) Phó Trưởng ban: 01 phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.
- c) Các ủy viên: gồm một số giảng viên của trường.

##### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- a) Ra đề thi và đáp án (gồm đề thi và đáp án chính thức, đề thi và đáp án dự phòng).
- b) Chịu trách nhiệm về việc bảo mật đề thi và đáp án.

#### **Điều 22. Tổ Thư ký Hội thi**

##### 1. Thành phần

Tổ trưởng và thành viên Tổ Thư ký là cán bộ, viên chức Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học và Phòng Tổ chức, Hành chính, Thông tin, Tư liệu do Trưởng Phòng Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học đề xuất.

##### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- a) Giúp việc cho Ban Tổ chức và Hội đồng Giám khảo, giữ mối liên hệ với các thành viên trong Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo.
- b) Chuẩn bị nội dung để tiến hành các cuộc họp Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo và các văn bản liên quan trong quá trình tổ chức Hội thi.
- c) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi.
- d) Tổng hợp kết quả chấm thi.
- đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổ chức Hội thi phân công.

## **Mục 2 TỔ CHỨC HỘI THI**

#### **Điều 23. Điều kiện dự thi**

1. Giảng viên có thời gian trực tiếp giảng dạy chương trình Trung cấp Lý luận chính trị từ 02 năm trở lên.
2. Giảng viên đạt loại giỏi trở lên tại thao giảng cấp khoa.
3. Giảng viên tham gia Hội thi nhiều lần không đăng ký lại bài giảng giảng viên đó đã thi tại các Hội thi lần trước.
4. Giảng viên phải có từ 1,5 điểm nghiên cứu khoa học trở lên.
5. Giảng viên không đăng ký nội dung thi giảng trùng với nội dung đã thi tại các Hội thi trước.

**Điều 24. Thời gian và kinh phí tổ chức Hội thi**

Hội thi tổ chức hằng năm. Thời điểm và kinh phí tổ chức Hội thi do hiệu trưởng quyết định.

**Điều 25. Hình thức và nội dung thi**

Hình thức và nội dung thi tại Hội thi thực hiện theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

**Điều 26. Đối tượng nghe giảng**

Đối tượng nghe giảng là học viên của trường đang học chương trình Trung cấp Lý luận chính trị.

**Điều 27. Trang phục**

Trang phục của người tham gia Hội thi thực hiện theo quy định tại Điều 13 Quy chế này.

**Mục 3****ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG DANH HIỆU VÀ THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỘI THI****Điều 28. Chấm thi**

1. Các giám khảo chấm điểm độc lập theo các nội dung trong “Phiếu chấm điểm”.
2. Điểm của Giảng viên dự thi là điểm trung bình cộng của các giám khảo. Trường hợp các giám khảo chấm điểm lệch nhau từ 02 điểm trở lên thì Chủ tịch Hội đồng Giám khảo xem xét quyết định.

**Điều 29. Tổng điểm, thang điểm, hệ số điểm và cách tính điểm**

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

**Điều 30. Điểm nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy**

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế này.

**Điều 31. Danh hiệu**

1. Điều kiện xếp hạng danh hiệu thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Quy chế này.

**2. Các loại danh hiệu**

a) Đạt danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” khi tổng điểm thi đạt từ 90 điểm trở lên (trong đó điểm các nội dung thi đạt từ 16 điểm trở lên); điểm nghiên cứu khoa học đạt từ 2,0 điểm trở lên.

b) Đạt danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi” khi tổng điểm thi đạt từ 80 điểm trở lên (trong đó điểm thi giảng trên lớp đạt từ 16 điểm trở lên, các nội dung thi khác xếp từ 14 điểm trở lên); điểm nghiên cứu khoa học đạt từ 1,5 điểm trở lên.

**3. Giá trị của danh hiệu**

Danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” và “Giảng viên dạy giỏi” cấp trường có giá trị giữa hai kỳ Hội thi để các trường cử giảng viên tham dự Hội thi toàn quốc; cử đi học nâng cao trình độ; xét các danh hiệu thi đua của cá nhân và tập thể.

**Điều 32. Thông báo kết quả Hội thi**

Kết quả Hội thi cấp trường được công khai tại trường trên Trang thông tin điện tử và các hình thức khác phù hợp với điều kiện của nhà trường.

## **Chương IV**

### **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

#### **Điều 33. Khen thưởng**

##### 1. Đối với Hội thi toàn quốc

a) Giảng viên đạt danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” được Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tặng bằng khen và giấy chứng nhận; đạt danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi” được Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận.

b) Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tặng thưởng cá nhân có thành tích cao trong nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy.

c) Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức Hội thi.

##### 2. Đối với Hội thi cấp trường

Giảng viên đạt danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” được hiệu trưởng tặng giấy khen và giấy chứng nhận; đạt danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi” được hiệu trưởng cấp giấy chứng nhận.

#### **Điều 34. Kỷ luật**

1. Giảng viên dự thi vi phạm Quy chế Hội thi các cấp, tùy thuộc mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo một trong các hình thức sau đây:

a) Khiển trách: áp dụng đối với giảng viên dự thi bị cán bộ coi thi hoặc cán bộ chấm thi nhắc nhở đến lần thứ ba trong một hình thức thi. Giảng viên dự thi bị khiển trách thì bị trừ 02 điểm trong hình thức thi đó.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với giảng viên dự thi đã bị khiển trách và bị cán bộ coi thi hoặc chấm thi nhắc nhở đến lần thứ hai do vi phạm Quy chế trong một hình thức thi. Giảng viên dự thi bị cảnh cáo thì bị trừ 04 điểm trong hình thức thi đó.

c) Đình chỉ thi: áp dụng đối với giảng viên dự thi bị cảnh cáo lần thứ hai trong một hình thức thi. Giảng viên dự thi bị đình chỉ thi thì bị hủy kết quả tham gia Hội thi.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Ban Đề thi xử lý tình huống sự phạm, thư ký Hội thi vi phạm Quy chế Hội thi sẽ bị xử lý kỷ luật theo các hình thức sau:

a) Khiển trách: áp dụng đối với thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Ban Đề thi xử lý tình huống sự phạm, thư ký Hội thi bị Trưởng ban Chỉ đạo, Trưởng ban Tổ chức, Chủ tịch Hội đồng Giám khảo nhắc nhở do vi phạm lần thứ hai Quy chế Hội thi.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Ban Đề thi xử lý tình huống sự phạm, thư ký Hội thi đã bị khiển trách nhưng bị Trưởng ban Chỉ đạo, Trưởng ban Tổ chức, Chủ tịch Hội đồng Giám khảo nhắc nhở do tiếp tục vi phạm Quy chế Hội thi.

c) Đình chỉ nhiệm vụ: áp dụng đối với thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo, Ban Đề thi xử lý tình huống sự phạm, thư ký Hội thi đã bị cảnh cáo nhưng bị Trưởng ban Chỉ đạo, Trưởng ban Tổ chức, Chủ tịch Hội đồng Giám khảo nhắc nhở do tiếp tục vi phạm Quy chế Hội thi.

3. Các trường hợp vi phạm Quy chế Hội thi đều phải lập biên bản.

#### 4. Thẩm quyền xử lý kỷ luật

a) Đối với Hội thi toàn quốc: Trường ban Chỉ đạo Hội thi toàn quốc quyết định các hình thức kỷ luật hoặc ủy quyền cho Trường ban Tổ chức Hội thi quyết định.

b) Đối với Hội thi cấp trường: Trường ban Tổ chức Hội thi quyết định các hình thức kỷ luật.

c) Các vi phạm ngoài quyền hạn xử lý của Trường ban Chỉ đạo Hội thi toàn quốc và Trường ban Tổ chức Hội thi cấp trường sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 35. Quyền khiếu nại, tố cáo**

Tập thể và cá nhân được quyền khiếu nại, tố cáo bằng văn bản với Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Hội thi các cấp hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi thấy có tiêu cực, vi phạm. Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Hội thi các cấp hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

### **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 36. Trách nhiệm thi hành**

1. Vụ Các trường chính trị có nhiệm vụ chủ trì, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này. Khi có vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, Vụ Các trường chính trị nghiên cứu, đề xuất Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xem xét, quyết định.

2. Văn phòng Học viện, Vụ Kế hoạch - Tài chính, đơn vị phụ trách công tác thi đua - khen thưởng của Học viện và các đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức và bảo đảm các điều kiện để tổ chức Hội thi.

3. Hiệu trưởng các trường chính trị, các trường được giao nhiệm vụ đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị có nhiệm vụ phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này